TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05-7-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Mai Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Huy H; ĐKHKTT: Số 297 L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 20/59 V, phường V, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thanh H; ĐKHKTT: Số 297 L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 297/193 V, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/7/2023, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Vũ Huy H trình bày: Anh và bị đơn chị Nguyễn Thanh H kết hôn trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và được tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban nhân phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống hạnh phúc đến thời điểm sinh cháu thứ hai thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống,

không còn tình cảm nên cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, thường xuyên cãi nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên và bạn bè hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thanh H có 02 con chung là Vũ Hoàng L, sinh ngày 22/9/2013 và Vũ Hoàng C, sinh ngày 26/4/2020. Từ khi sinh cháu thứ hai thì chị Nguyễn Thanh H và cháu C đã chuyển về nhà ông bà ngoại sống, còn cháu L ở với anh. Ly hôn, anh đề nghị giao con chung Vũ Hoàng L cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Vũ Hoàng C cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh H và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị Nguyễn Thanh H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thanh H trình bày: Chị H đồng ý với lời trình bày của anh H về thời gian kết hôn Quá trình chung sống vợ chồng có những mâu thuẫn nhỏ. Đến năm 2020 chị với anh H sống ly thân. Vợ chồng đến nay đã không còn tình cảm, chị đồng ý ly hôn với anh Vũ Huy H.

Về con chung: Chị và anh Vũ Huy H có 02 con chung là Vũ Hoàng L, sinh ngày 22/9/2013 và Vũ Hoàng C, sinh ngày 26/4/2020. Từ khi sinh cháu thứ hai thì chị và cháu C đã chuyển về nhà ông bà ngoại sống, còn cháu Linh ở với anh Vũ Huy H. Nguyện vọng của chị là được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Vũ Huy H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Vũ Huy H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Huy H;

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H.

- Về con chung: Giao con chung Vũ Hoàng L, sinh ngày 22/9/2013 cho anh Vũ Huy H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Vũ Hoàng C, sinh ngày

26/4/2020 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn chị Nguyễn Thanh H hiện cư trú địa chỉ: Số 297/193 V, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

[2] Về tố tụng: Anh Vũ Huy H vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thanh H đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H có đăng ký kết hôn tại UBND phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng vào ngày 16/9/2013 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 61/2013, Quyển số: 01/2010) trên cơ sở tự nguyện. Việc kết hôn giữa anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H tuân thủ đúng quy định tại các điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H đều xác nhận từ năm 2020 cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp. Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, vợ chồng không chăm sóc, giúp đỡ nhau, không ai quan tâm đến ai vì vậy hôn nhân của anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh Vũ Huy H xin ly hôn chị Nguyễn Thanh H là phù hợp được quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H có có 02 con chung là Vũ Hoàng L, sinh ngày 22/9/2013 và Vũ Hoàng C, sinh ngày 26/4/2020. Cháu Vũ Hoàng L ở với anh Vũ Huy H từ nhỏ, việc ăn ở, sinh hoạt, học tập của cháu L đang ổn định, mặt khác cháu Linh có nguyện vọng ở với anh Vũ Huy H, cháu Chi hiện ở với chị Nguyễn Thanh H, bản thân anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H đều có đủ diều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung, vì vậy Hội

đồng xét xử quyết định giao cháu Vũ Hoàng L cho anh Vũ Huy H và giao cháu Vũ Hoàng C cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H tự thoả thuận không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[7] Về tài sản chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H tự thoả thuận không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Anh Vũ Huy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H có 02 con chung là Vũ Hoàng L, sinh ngày 22/9/2013 và Vũ Hoàng C, sinh ngày 26/4/2020. Giao con chung Vũ Hoàng L cho anh Vũ Huy H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Vũ Hoàng C cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H tự thoả thuận, không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H tự thoả thuận không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Vũ Huy H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi

hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền số 0006926 ngày 06 tháng 10 năm 2023, anh Vũ Huy H đã nộp đủ tiền án phí.

Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Huy H và chị Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- UBND phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 61/2013);
- Chi cục THA dân sự quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Sơn Thị Nhân